

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Bài 1: Những trường hợp dưới đây là biểu hiện của người có ý chí?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nguyễn Ngọc Kí bị liệt cả 2 tay, phải dùng chân để viết mà vẫn học giỏi. + Dù phải trèo đèo lội suối, vượt đường xa để đến trường nhưng mai vẫn đi học đều. + Vụ lúa này nhà bạn Phương mất mùa nên có khó khăn, Phương liền bỏ học. + Chữ bạn Hiếu rất xấu nhưng sau 2 năm kiên trì rèn luyện chữ viết, nay Hiếu viết vừa đẹp, vừa nhanh. <p>Bài 2: Em có nhận xét gì về những ý kiến dưới đây?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Những người khuyết tật dù cố gắng học hành cũng chẳng để làm gì. + "Có công mài sắt có ngày nên kim" + Chỉ con nhà nghèo mới cần có chí vượt khó, còn con nhà giàu thì không cần. + Con trai mới cần có chí. + Kiên trì sửa chữa bằng được một khiếm khuyết của bản thân (nói ngọng, nói lắp...) cũng là người có chí. <p>- KL: Các em đã phân biệt rõ đâu là biểu hiện của người có ý chí. Những biểu hiện đó được thể hiện trong cả việc nhỏ và việc lớn, trong cả học tập và đời sống.</p> <p>- Ghi nhớ: SGK</p>	<p>- HS đọc ghi nhớ</p>
3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)	
- Qua bài học này, em học được điều gì ?	- HS nêu
4. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)	
- Sưu tầm những mẫu chuyện có nội dung có chí thì nên.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Kĩ thuật

MỘT SỐ DỤNG CỤ NẤU ĂN VÀ ĂN UỐNG TRONG GIA ĐÌNH

I.MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** Biết đặc điểm, cách sử dụng, bảo quản một số dụng cụ nấu ăn và ăn uống thông thường trong gia đình.

2. Kỹ năng: Biết giữ vệ sinh an toàn trong quá trình sử dụng dụng cụ nấu ăn, ăn uống. Biết chọn loại bếp nấu ăn tiết kiệm năng lượng. Có thể sử dụng năng lượng mặt trời hoặc khí bioga để nấu ăn tiết kiệm năng lượng.

3. Thái độ: Có ý thức bảo quản, giữ vệ sinh trong gia đình, sử dụng dụng cụ đun, nấu, ăn uống.

4. Năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mỹ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: + Tranh một số dụng cụ nấu ăn và ăn uống thông thường.
+ Một số loại phiếu học tập
- Học sinh: SGK, vở

2. Phương pháp, kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét bài thực hành theo dấu nhân tiết trước. - Kiểm tra sự chuẩn bị của HS - Giới thiệu bài: GV giới thiệu-ghi đầu bài 	
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15 phút)	
<p>* <i>Mục tiêu:</i> Biết đặc điểm, cách sử dụng, bảo quản một số dụng cụ nấu ăn và ăn uống thông thường trong gia đình.</p> <p>(Lưu ý nhóm học sinh (M1,2) nắm được nội dung bài)</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p>* <i>Hoạt động 1: Xác định các dụng cụ đun nấu, ăn uống thông thường thường trong gia đình:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: + Em hãy kể tên các dụng cụ nấu ăn trong gia đình em? - GV ghi tên các dụng cụ theo 5 nhóm (SGK) - GV nhận xét và nhắc lại <p>* <i>Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm, cách sử dụng, cách bảo quản một số dụng cụ đun nấu, ăn uống trong gia đình:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo yêu cầu 	<ul style="list-style-type: none"> + Bếp ga, củi, than, chén, ly, chảo xoong..... + HS nhắc lại theo 5 nhóm <ul style="list-style-type: none"> - HS chia 3 nhóm đọc các mục 1, 2, 3, 4, 5. Quan sát các hình sgk, hình thành

- GV nhận xét và chốt lại - Gọi hs đọc ghi nhớ sgk	phiếu. - Đại diện các nhóm trình bày, bổ sung - 5 hs đọc
---	--

Loại dụng cụ	Tên các dụng cụ cùng loại	Tác dụng	Sử dụng, bảo quản
Bếp đun			
Dụng cụ nấu ăn			
Dụng cụ dùng để trình bày thức ăn, uống			
Dụng cụ cắt thái thực phẩm			
Các dụng cụ khác			

**Hoạt động 3: Đánh giá kết quả học tập:*

- GV cho hs thi tiếp sức 3 nhóm lên TLCH cuối bài
- GV nhận xét, kết luận

- HS các tổ nối tiếp trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

3. Hoạt động ứng dụng:(3phút)

- Sau khi sử dụng xong dụng cụ nấu ăn, em sẽ làm gì để các dụng cụ đó được sạch sẽ và bền đẹp ?

- HS nêu

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Khoa học

THỰC HÀNH: NÓI “KHÔNG !” ĐỐI VỚI CÁC CHẤT GÂY NGHIỆN(T1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Nêu được một số tác hại của ma túy, thuốc lá, rượu bia.

2. Kỹ năng: Từ chối sử dụng rượu bia, thuốc lá, ma túy.

*** Lòng ghép giáo dục học sinh các kỹ năng:**

-Kĩ năng phân tích và xử lí thông tin có hệ thống từ các tư liệu của SGK về tác hại của các chất gây nghiện.

- Kĩ năng tổng hợp, tư duy, hệ thống thông tin về tác hại của các chất gây nghiện.

- Kĩ năng giao tiếp ứng xử và kiên quyết từ chối sử dụng các chất gây nghiện.

- Kĩ năng tìm kiếm sự giúp đỡ khi rơi vào hoàn cảnh bị đe dọa phải sử dụng các chất gây nghiện.

3. **Thái độ:** Kiên quyết nói không với các chất gây nghiện.

4. **Năng lực:** Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Phiếu HT-Tranh SGK

- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi, đàm thoại...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Ai nhanh, ai đúng" với nội dung: Nêu những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ sức khoẻ tuổi dậy thì. - GV nhận xét - Giới thiệu bài mới: Thực hành: Nói "Không !" đối với các chất gây nghiện 	<ul style="list-style-type: none"> - Chia lớp thành 2 đội chơi, một đội nêu việc nên làm, một đội nêu việc không nên làm - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (27 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> * <i>Mục tiêu:</i> - Nêu được một số tác hại của ma túy, thuốc lá, rượu bia. - Từ chối sử dụng rượu bia, thuốc lá, ma túy. * <i>Cách tiến hành:</i> 	

<p>* Hoạt động 1: Thực hành xử lí thông tin</p> <p>+ Bước 1: Tổ chức, giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 6 nhóm - GV yêu cầu các nhóm tập hợp tài liệu thu thập được về từng vấn đề để sắp xếp, trình bày <p>+ Bước 2: Các nhóm làm việc</p> <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác hại đối với người sử dụng - Tác hại đối với người xung quanh. - Tác hại đến kinh tế. <p>• GV chốt: Thuốc lá còn gây ô nhiễm môi trường.</p> <p>• GV chốt: Uống bia cũng có hại như uống rượu. Lượng cồn vào cơ thể khi đó sẽ lớn hơn so với lượng cồn vào cơ thể khi uống ít rượu.</p> <p>• GV chốt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rượu, bia, thuốc lá, ma túy đều là chất gây nghiện. Sử dụng, buôn bán ma túy là phạm pháp. - Các chất gây nghiện đều gây hại cho sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng đến mọi người xung quanh. Làm mất trật tự xã hội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động nhóm, lớp - Nhóm 1 + 2: Tìm hiểu và sưu tầm các thông tin về tác hại của thuốc lá. - Nhóm 3 + 4: Tìm hiểu và sưu tầm các thông tin về tác hại của rượu, bia - Nhóm 5 + 6: Tìm hiểu và sưu tầm các thông tin về tác hại của ma túy. - Nhóm trưởng cùng các bạn xử lí các thông tin đã thu thập trình bày theo gợi ý - Các nhóm dùng bút dạ hoặc cắt dán để viết tóm tắt lại những thông tin đã sưu tầm được trên giấy khổ to theo dàn ý trên. - Từng nhóm treo sản phẩm của nhóm mình và cử người trình bày. - Các nhóm khác hỏi, bổ sung ý <p>* Hút thuốc lá có hại gì?</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thuốc lá là chất gây nghiện. 2. Có hại cho sức khỏe người hút: bệnh đường hô hấp, bệnh tim mạch, bệnh ung thư... 3. Tốn tiền, ảnh hưởng kinh tế gia đình, đất nước. 4. Ảnh hưởng đến sức khỏe người xung quanh. <p>* Uống rượu, bia có hại gì?</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Rượu, bia là chất gây nghiện. 2. Có hại cho sức khỏe người uống: bệnh đường tiêu hóa, bệnh tim mạch, bệnh thần kinh, hủy hoại cơ bắp... 3. Hại đến nhân cách người nghiện. 4. Tốn tiền ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đất nước. 5. Ảnh hưởng đến người xung quanh hay gây lộn, vi phạm pháp luật... <p>* Sử dụng ma túy có hại gì?</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ma túy chỉ dùng thử 1 lần đã nghiện. 2. Có hại cho sức khỏe người nghiện hút: sức khỏe bị hủy hoại, mất khả năng lao động, tổn hại thần kinh, dùng chung bơm tiêm có thể bị HIV, viêm gan B → quá liều sẽ chết. 3. Có hại đến nhân cách người nghiện:
--	---

<p>* Hoạt động 2: Trò chơi “Bóc thăm trả lời câu hỏi”</p> <p>+ Bước 1: Tổ chức và hướng dẫn</p> <p>- Chuẩn bị sẵn 3 hộp đựng phiếu. Hộp 1 đựng các câu hỏi liên quan đến tác hại của thuốc lá, hộp 2 đựng các câu hỏi liên quan đến tác hại của rượu, bia, hộp 3 đựng các câu hỏi liên quan đến tác hại của ma túy.</p> <p>+ Bước 2:</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>- Tuyên dương nhóm thắng cuộc.</p>	<p>ăn cắp, cướp của, giết người.</p> <p>4. Tôn tiên, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đất nước.</p> <p>5. Ảnh hưởng đến mọi người xung quanh: tội phạm gia tăng.</p> <p>- Hoạt động cả lớp, cá nhân, nhóm</p> <p>- HS tham gia sưu tầm thông tin về tác hại của thuốc lá sẽ chỉ được bóc thăm ở hộp 2 và 3. Những HS đã tham gia sưu tầm thông tin về tác hại của rượu, bia chỉ được bóc thăm ở hộp 1 và 3. Những HS đã tham gia sưu tầm thông tin về tác hại của ma túy sẽ chỉ được bóc thăm ở hộp 1 và 2.</p> <p>- Đại diện các nhóm lên bóc thăm và trả lời câu hỏi.</p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng: (3phút)</p>	
<p>- Nếu một bạn rủ em dùng chất kích thích, em sẽ làm gì để từ chối ?</p>	<p>- HS nêu</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(2phút)</p>	
<p>- Vẽ tranh chủ đề: “Nói không với chất gây nghiện”</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Khoa học

THỰC HÀNH : NÓI “KHÔNG !” ĐỐI VỚI CÁC CHẤT GÂY NGHIỆN(T2)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Nêu được một số tác hại của ma túy, thuốc lá, rượu bia.

2. Kỹ năng: Từ chối sử dụng rượu bia, thuốc lá, ma túy.

*** Lòng ghép giáo dục học sinh các kỹ năng:**

- Kỹ năng phân tích và xử lý thông tin có hệ thống từ các tư liệu của SGK về tác hại của các chất gây nghiện.

- Kỹ năng tổng hợp, tư duy, hệ thống thông tin về tác hại của các chất gây nghiện.

- Kỹ năng giao tiếp ứng xử và kiên quyết từ chối sử dụng các chất gây nghiện.

- Kỹ năng tìm kiếm sự giúp đỡ khi rơi vào hoàn cảnh bị đe dọa phải sử dụng các chất gây nghiện.

3. Thái độ: Kiên quyết nói không với các chất gây nghiện.

4. Năng lực: Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Phiếu HT-Tranh SGK

- HS: SGK

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)	
<p>- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Gọi thuyền" với các câu hỏi:</p> <p>+ Người nghiện thuốc lá có nguy cơ mắc những bệnh ung thư nào?</p> <p>+ Nêu tác hại của rượu, bia, đối với tim mạch?</p> <p>+ Nêu tác hại của ma túy đối với cộng đồng và xã hội?</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>- Giới thiệu bài mới: Thực hành: Nói “Không!” đối với các chất gây nghiện (tt)</p>	<p>- HS chơi trò chơi</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS ghi vở</p>
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (30 phút)	
<p>* Mục tiêu: - Nêu được một số tác hại của ma túy, thuốc lá, rượu bia.</p> <p>- Từ chối sử dụng rượu bia, thuốc lá, ma túy.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>* Hoạt động 1: Trưng bày tranh chủ đề: “Nói không với chất gây nghiện”</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá và tuyên dương HS vẽ tranh đẹp, có ý nghĩa</p> <p>- GV kết luận chung: Các chất gây nghiện đều gây hại cho sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng đến mọi người xung quanh. Chúng ta cần nói “Không!” với chất gây nghiện và vận động mọi người làm theo</p> <p>* Hoạt động 2: Đóng vai</p> <p>+ Bước 1: Thảo luận</p> <p>- GV nêu vấn đề: Khi chúng ta từ chối ai đó một điều gì, các em sẽ nói những gì?</p> <p>+ Bước 2: Tổ chức, hướng dẫn, thảo luận</p> <p>- GV chia lớp thành 3 nhóm hoặc 6 nhóm.</p> <p>+ Tình huống 1: Lân cố rủ Hùng hút thuốc.</p>	<p>-HS trưng bày sản phẩm: Vẽ tranh chủ đề: “Nói không với chất gây nghiện”</p> <p>-Nhiều HS trình bày ý nghĩa tác phẩm của mình</p> <p>- Lớp đánh giá, bình chọn tranh đẹp, có ý nghĩa</p> <p>- Các nhóm nhận tình huống, HS nhận vai</p> <p>- Các vai hội ý về cách thể hiện, các bạn khác cũng có thể đóng góp ý kiến</p> <p>- Các nhóm đóng vai theo tình huống nêu trên, lớp nhận xét.</p>

<p>Nếu là Hùng bạn sẽ ứng xử như thế nào?</p> <p>+ Tình huống 2: Trong sinh nhật, một số anh lớn hơn ép Minh uống bia. Nếu là Minh, bạn sẽ ứng xử như thế nào?</p> <p>+ Tình huống 3: Tư bị một nhóm thanh niên dụ dỗ và ép hút thử hê-rô-in. Nếu là Tư, bạn sẽ ứng xử như thế nào?</p> <p>- GV kết luận chung: chúng ta có quyền tự bảo vệ và được bảo vệ nên ta phải tôn trọng quyền đó của người khác. Cần có cách từ chối riêng để nói “Không !” với rượu, bia, thuốc lá, ma túy.</p>	
3. Hoạt động ứng dụng: (5 phút)	
- Nếu trong gia đình em có người hút thuốc lá thì em sẽ nói gì để khuyên người đó bỏ thuốc.	- HS nêu
4. Hoạt động sáng tạo:	
- Viết bài tuyên truyền với chủ đề: “Nói không với chất gây nghiện”	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Sinh hoạt lớp - Giáo dục ngoài giờ
NHẬN XÉT CÁC HOẠT ĐỘNG TUẦN 5

I. MỤC TIÊU:

Giúp HS:

- Nhận biết được ưu nhược điểm của mình và của bạn trong tuần qua ; Có ý thức khắc phục nhược điểm và phát huy những ưu điểm.
- Nắm được nhiệm vụ tuần 6

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động 1: Khởi động

- HS hát tập thể 1 bài.

Hoạt động 2: Sinh hoạt lớp

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét, đánh giá, hướng dẫn HS cách sửa chữa khuyết điểm.

*. *Ưu điểm:*

.....

.....

.....
**Nhược điểm:*
.....
.....
.....

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 6

- Ôn định nề nếp học tập và các hoạt động ngoài giờ
- Tiếp tục thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Tham gia tích cực các phong trào do nhà trường, Đội tổ chức.

Hoạt động 4: Sinh hoạt theo chủ điểm
.....
.....
.....
.....

SINH HOẠT TẬP THỂ

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. *Lớp hát đồng ca*

2. *Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:*

- 3 dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:.....
.....
.....

+ Học tập:

.....
.....

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....

4. Tuyên dương – Nhắc nhở:

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....